TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2019/HS-ST
Ngày 16-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bạn, ông Quàng Văn Hặc.

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Tía - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2019/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 09 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc M (tên gọi khác: không), sinh ngày 30/3/1996 tại huyện Tiên L, tỉnh Hưng Y; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 4, phường Tô H, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Duy Th (đã chết) và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Nhật H, sinh năm 1980. Trú tại: Tổ 4, phường Tô H, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có ý kiến xin vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị Th, sinh năm 1962. Trú tại: Tổ 4, phường Quyết Th, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có ý kiến xin vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1970. Trú tại: Tổ 4, phường Tô H, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 03/2019, Nguyễn Ngọc M phát hiện nhà anh Nguyễn Nhật

H, sinh năm 1980, trú tại tổ 04, phường Tô H, thành phố Sơn La chuyển kho hàng chứa các vật tư ngành nước sang số nhà 06, đường Điện B, tổ 04, phường Tô H, thành phố Sơn La, nên M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh H để mang bán lấy tiền chơi điện tử. M mua 01 chiếc kìm cộng lực cũ tại cửa hàng mua bán đồ phế liệu (không nhớ rõ địa chỉ) rồi mang đến cất giấu tại bụi tre gần kho của anh H để chờ cơ hội trộm cắp tài sản. Khoảng hơn 02 giờ ngày 09/7/2019, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub, màu xanh trắng, biển kiểm soát 26B 1-205.70 đi từ quán Game 24 (thuộc bản Lầu, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La) về nhà tại tổ 04 phường Tô H, thành phố Sơn La. Sau đó, Minh điều khiển xe đi xung quanh khu vực nhà kho của anh H, quan sát xung quanh thấy không có người qua lại, M dựng xe trước cửa nhà văn hóa tổ 04, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, rồi đi bộ vào bụi tre gần đó lấy 01 chiếc kìm cộng lực và tiếp tục đi bộ lên kho hàng nhà anh H, M dùng kìm cộng lực cắt đứt 01 khóa cửa. Sau đó, bị cáo đi bộ ra bụi tre lúc đầu vứt ổ khóa đã cắt lại đó rồi tiếp tục đi bộ ra khu vực cống thoát nước chợ Gốc Phượng thuộc tổ 08, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La vứt chiếc kìm cộng lực xuống cống. Bị cáo tiếp tục đi bộ quay lại kho nhà anh H và mở cửa vào kho rồi lần lượt vác 03 bao tải bên trong có chứa các vật tư ngành nước gồm cút, tê và măng sông ren ra chỗ để xe máy rồi đóng cửa kho lại. M đổ dồn số tài sản vừa trộm cắp được trong 03 bao tải thành 02 bao tải và vứt lại 01 vỏ bao tải ở gốc tre gần đó. Sau đó, M để 02 bao tải đựng hàng lên xe và chở đến cửa hàng điện nước Công Thanh tại tổ 04, phường Quyết T, thành phố Sơn La, thấy quán đóng cửa, M để 02 bao tải trên ở trước cửa hàng và tiếp tục điều khiển xe về cửa hàng inox nơi M làm việc tại tổ 04, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La ngủ, đến khoảng hơn 05 giờ cùng ngày, M quay lại cửa hàng Công Thanh thì gặp và bán cho bà Trần Thị Th sinh năm 1962, nơi cư trú: Tổ 04, phường Quyết T, thành phố Sơn La 200 chiếc tê 20PE, nhãn hiệu Hathaco và 60 chiếc cút 20PE, nhãn hiệu Hathaco được 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Khi bán số tài sản trên cho bà Th, bị cáo nói là tài sản do làm công trình thừa đem bán nên bà Thanh nhất trí mua. Còn lại 01 bao tải bên trong có chứa 420 chiếc măng sông ren trong loại 20 x 1/2 nhãn hiệu Hathaco, bà Th không mua nên M gửi lại cửa hàng nhờ bà Th bán hộ. Sau đó, M điều khiển xe về chỗ làm ngủ đến sáng ngày hôm sau. Số tiền 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) M đã sử dụng để nạp tiền chơi điện tử hết.

Ngày 09/7/2019, anh Nguyễn Nhật H phát hiện mất tài sản nên đã có đơn trình báo tại Công an phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La về việc mất tài sản và đề nghị điều tra làm rõ.

Ngày 09/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La triệu tập Nguyễn Ngọc M đến làm việc, M đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Nhật H.

Ngày 10/7/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 1933 đối với 200 (hai trăm) chiếc tê 20PE, nhãn hiệu Hathaco; 60 (sáu mươi) chiếc cút 20PE, nhãn hiệu Hathaco; 420 (bốn trăm hai mươi) chiếc măng sông ren trong loại 20 x 1/2, nhãn hiệu Hathaco.

Tại kết luận định giá tài sản trong Tố tụng hình sự số 29/KL-HDĐGTS ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự UBND thành phố Sơn La, kết luận:

- 200 (hai trăm) chiếc tê 20PE, nhãn hiệu Hathaco, vẫn đang được đóng túi nhập hàng từ tháng 6/2019. Giá trị là 4.000.000 đồng.

- 60 (sáu mươi) chiếc cút 20PE, nhãn hiệu Hathaco, vẫn đang được đóng túi nhập hàng từ tháng 6/2019 có giá trị là 1.200.000 đồng.

- 420 (bốn trăm hai mươi) chiếc măng sông ren trong loại 20x1/2, nhãn hiệu Hathaco, vẫn đang được đóng túi nhập hàng từ tháng 6/2019 có giá trị là 4.200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản xác định là: 9.400.000 đồng (chín triệu bốn trăm nghìn đồng).

Đối với bà Trần Thị Th, quá trình điều tra xác định khi mua 200 chiếc tê 20PE, nhãn hiệu Hathaco và 60 chiếc cút 20PE của bị cáo, bà Th không biết nguồn gốc tài sản là do trộm cắp mà có, do đó hành vi của bà Th không cấu thành tội phạm.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số 118/CT-VKSTP ngày 06/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 15 (mười lăm) tháng tù của bản án số 86/2019/HS-ST ngày 29/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) kìm cộng lực màu đen dài 94cm, đã bị han gỉ qua sử dụng.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại anh Nguyễn Nhật H gồm: 200 (hai trăm) chiếc tê 20PE nhãn hiệu Hathaco; 60 (sáu mươi) chiếc cút 20PE nhãn hiệu Hathaco; 420 (bốn trăm hai mươi) chiếc măng sông ren trong loại 20x1/2 nhãn hiệu Hathaco; 03 (ba) bao tải dứa; 01 (một) ổ khóa Việt tiệp màu đen đã bị cắt đứt.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và Nguyễn Thị M: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub, màu xanh trắng, biển kiểm soát 26B 1-205.70.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại tài sản cho bị hại anh Nguyễn Nhật H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị M, anh H, bà M không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Chấp nhận việc bà Trần Thị Th không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 1.050.000 đồng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả định giá tài sản; nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát; nhất trí với bản luận tội cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phần tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại anh Nguyễn Nhật H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi ý kiến đến Hội đồng xét xử, việc vắng mặt của anh H, bà Th không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 09/7/2019 lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, bị cáo Nguyễn Ngọc M đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản gồm: 200 chiếc tê 20PE; 60 chiếc cút 20PE; 420 chiếc măng sông ren trong loại 20x1/2 tất cả số tài sản này đều của nhãn hiệu Hathaco vẫn đang được đóng túi nhập hàng từ tháng 6/2019 tổng giá trị tài sản 9.400.000 đồng của anh Nguyễn Nhật H.

Xét tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Lời khai nhận tội của bị cáo cùng vật chứng thu giữ.

- Đơn trình báo, lời khai của bị hại anh Nguyễn Nhật H; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Th và bà Nguyễn Thị M.

- Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 9/7/2019 tại tổ 4, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Sơ đồ hiện trường; bản ảnh hiện trường.

- Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu.

- Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 29/KL-HDĐGTS ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự UBND thành phố Sơn La.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc M đã có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác với trị giá 9.400.000 đồng. Bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt, bị cáo Nguyễn Ngọc M đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức cũng như điều khiển hành vi. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì "Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng …, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm". Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đảm bảo biện pháp cải tạo, giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, ngày 29/8/2019 Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, lần phạm tội này bị cáo thực hiện vào ngày 09/7/2019, là thời gian đang được tại ngoại chờ xét xử về hành vi phạm tội trước đó, nên không xác định thuộc trường hợp tái phạm, mà bị cáo sẽ phải chịu tổng hợp hình phạt của hai bản án.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần áp dụng tình tiết quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015: Bị cáo hoàn cảnh khó khăn, sống phụ thuộc gia đình, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) kìm cộng lực màu đen dài 94 cm, đã han gỉ qua sử dụng, quá trình điều tra, tại phiên tòa xác định là công cụ bị cáo

sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 200 (hai trăm) chiếc tê 20PE; 60 (sáu mươi) chiếc cút 20PE; 420 (bốn trăm hai mươi) chiếc măng sông ren trong loại 20x1/2, đều của nhãn hiệu Hathaco, vẫn đang được đóng túi nhập hàng từ tháng 6/2019; 03 (ba) bao tải dứa; 01 (một) ổ khóa Việt Tiệp màu đen đã bị cắt đứt phần móc khóa, kích thước 6,5 x 205.70, đã qua sử dụng quá trình điều tra, xác định tài sản hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Nhật H, ngày 22/8/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu quản lý sử dụng.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Cub, màu xanh trắng, biển kiểm soát 26B 1-205.70, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị M việc bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội bà M không biết, không tham gia, ngày 22/8/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu quản lý sử dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại tài sản cho bị hại anh Nguyễn Nhật H, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Chấp nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Th không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 1.050.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại tài sản cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị M, bà M không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 15 (mười lăm) tháng tù của bản án số 86/2019/HS-ST ngày 29/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 24 (hai bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 11/7/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) kìm cộng lực, màu đen đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 3 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc M phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Ngọc M, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị M có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/10/2019); bị hại anh Nguyễn Nhật H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết của Tòa án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AN.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thị Phượng